

NĂM BÍ KÍP NHANH HOÀN THÀNH ĐƠN XIN HỖ TRỢ THU NHẬP ĐỂ HƯỞNG BỮA ĂN MIỄN PHÍ VÀ GIẢM GIÁ

HOÀN THÀNH TẤT CẢ CÁC TRƯỜNG BẮT BUỘC

1. Trường học của con em quý vị sẽ không thể xử lý đơn nếu có trường bắt buộc cần điền bị bỏ trống. Vui lòng liên hệ với người được ghi trong hướng dẫn điền đơn nếu quý vị có bất kỳ thắc mắc nào về các mục bắt buộc cần điền!
2. Nếu mục Di cư, Bỏ nhà hoặc Vô gia cư được đánh dấu trong bước một (1) của đơn, trường học của con em quý vị sẽ cần xác nhận tình trạng này với cán bộ trường có thẩm quyền trước khi cấp quyền lợi.

CON EM QUÝ VỊ CÓ ĐƯỢC TRỰC TIẾP CHỨNG NHẬN ĐỂ NHẬN BỮA ĂN MIỄN PHÍ KHÔNG?

3. Nếu hộ gia đình đã nhận được thư thông báo từ trường của con em quý vị xác nhận rằng con em quý vị được trực tiếp chứng nhận để nhận bữa ăn miễn phí, quý vị **KHÔNG** cần phải hoàn thành đơn xin, vì con em quý vị tự động đủ điều kiện nhận bữa ăn miễn phí. Nếu quý vị có thắc mắc về chứng nhận trực tiếp, hoặc nếu quý vị chỉ nhận được thư thông báo cho một trẻ trong hộ gia đình, vui lòng liên hệ với trường học của con em mình.

SỐ HIỆU HỒ SƠ

4. Nếu quý vị cung cấp số hiệu hồ sơ trong Bước 2 của đơn và bất kỳ ai trong hộ gia đình quý vị đang nhận trợ cấp SNAP và/hoặc TANF, quý vị cần đính kèm cùng đơn xin một bản sao Thông báo Quyết định về quyền đủ điều kiện nhận SNAP và/hoặc TANF mà quý vị đã nhận từ Sở Y tế và Dịch vụ Nhân sinh (DHHS). Nếu quý vị cần lấy bản sao Thông báo Quyết định từ DHHS, vui lòng gọi số 1-844-ASK-DHHS.

SNAP = Chương trình Hỗ trợ Dinh dưỡng Bổ sung

TANF hoặc FANF = Trợ cấp (hoặc Tài chính) Tạm thời cho các Gia đình Khó khăn



TỔNG SỐ THÀNH VIÊN HỘ GIA ĐÌNH

5. Vui lòng đảm bảo chắc chắn rằng số lượng tên (bao gồm cả trẻ em và người lớn trong hộ gia đình) khớp với tổng số thành viên hộ gia đình được ghi trong bước ba (3). Nếu số lượng này không trùng khớp, trường học của con em quý vị sẽ không thể xử lý đơn xin.

USDA là nhà cung cấp, nhà tuyển dụng và tổ chức cho vay với cơ hội bình đẳng.



MH Department of Education
**Office of
Nutrition Programs
& Services**



LINQ Connect



Dễ đăng nhập

Địa điểm tập trung quản lý thanh toán, đặt nhắc nhở và nhiều hơn nữa!



Miễn phí đăng ký

Cổng thông tin thân thiện với người dùng giúp đăng ký dễ dàng và nhanh chóng.



Không rắc rối

Không cần gửi tiền mặt đến trường. Dễ dàng thực hiện thanh toán một lần hoặc định kỳ.



Trung tâm tài nguyên

Tìm hướng dẫn và công cụ hữu ích giúp bạn thiết lập thanh toán cho học sinh.



Bảng điều khiển

Bảng điều khiển đơn giản và tương tác để xem tất cả học sinh ở một nơi.



Học phí dễ dàng

Thanh toán cho Niên giám, tham quan thực tế, học phí tốt nghiệp và nhiều hơn nữa trên Ứng dụng Di động LINQ Connect hoặc Trực tuyến!

Tải Ứng dụng Di động
Miễn phí hoặc truy cập
LINQConnect.com



Google Play



Apple Store



LINQ

Lebanon

SCHOOL DISTRICT
Văn Phòng Tổng Giám Đốc
20 Seminary Hill
West Lebanon, NH 03784
Điện thoại: 603-790-8500 Số fax: 603-790-8310
www.sau88.net

Amy Allen, Tổng Giám Đốc
Karen DuBois, Giám Đốc phụ trách Học Tập, Gắn Kết & Cơ Hội

Ben Nester, Giám Đốc phụ trách Dịch Vụ Học Sinh
Tim Ball, Quản Trị Viên Vận Hành

**CÁC CÂU HỎI THƯỜNG GẶP VỀ BỮA ĂN HỌC ĐƯỜNG MIỄN PHÍ VÀ GIẢM GIÁ
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH BỮA TRƯA HỌC ĐƯỜNG QUỐC GIA (NSLP)
CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP HOA KỲ (USDA)**

Tháng 8 năm 2025

Kính Gửi Quý Vị Phụ Huynh/Người Giám Hộ,

Khu Học Chánh Lebanon cung cấp các bữa ăn tốt cho sức khỏe vào mỗi ngày đến trường theo Chương Trình Bữa Trưa Học Đường Quốc Gia của USDA. Bữa sáng có giá \$2.00 dành cho lớp mầm non đến lớp bốn, giá \$2.25 dành cho lớp năm đến lớp mười hai, bữa trưa có giá \$3.95 cho học sinh mầm non đến lớp bốn, giá \$4.05 cho học sinh lớp năm đến lớp mười hai. Con quý vị có thể đủ điều kiện được nhận bữa ăn miễn phí hoặc bữa ăn giảm giá của chương trình này. Nếu hộ gia đình của quý vị đủ điều kiện được nhận các bữa ăn giảm giá, thì bữa sáng sẽ được miễn phí và bữa trưa được tính giá \$0.40. **Đơn Xin Bữa Ăn Miễn Phí và Giảm Giá không chỉ là đơn xin bữa ăn, vì thư thông báo về tình trạng đủ điều kiện có thể mang đến cho quý vị các phúc lợi khác trong học khu và cộng đồng. Một số ví dụ về những phúc lợi này có thể bao gồm giảm học phí trại hè/mầm non, phí sách niên giám, phí khi bị mất sổ ghi chép, giảm chi phí tiện ích và giảm mức phí thành viên.** Dưới đây là một vài câu hỏi thường gặp cùng các câu trả lời sẽ giúp quyết định con quý vị có đủ điều kiện hay không.

1. AI CÓ THỂ ĐƯỢC NHẬN CÁC BỮA ĂN MIỄN PHÍ HOẶC GIẢM GIÁ?

- Tất cả trẻ của những hộ gia đình đang được nhận phúc lợi **Chương Trình Trợ Cấp Dinh Dưỡng Bổ Sung của New Hampshire (NH SNAP)** hoặc **Hỗ Trợ Tạm Thời cho Gia Đình Có Nhu Cầu của NH (NH TANF)**, đều đủ điều kiện nhận bữa ăn miễn phí.
- Trẻ được tạm nuôi thuộc trách nhiệm pháp lý của một cơ quan chăm sóc tạm nuôi hoặc tòa án đều đủ điều kiện hưởng các bữa ăn miễn phí.
- Trẻ đang tham gia chương trình Head Start của trường các em cũng đủ điều kiện được nhận các bữa ăn miễn phí.
- Trẻ đáp ứng định nghĩa về trẻ vô gia cư, trẻ trốn chạy khỏi nhà, hoặc trẻ nhập cư đều đủ điều kiện nhận bữa ăn miễn phí.
- Trẻ có thể được nhận các bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá nếu thu nhập của hộ gia đình quý vị nằm trong các mức giới hạn theo Hướng Dẫn Liên Bang về Đủ Điều Kiện Thu Nhập trong bảng dưới đây.

Hướng dẫn về thu nhập cho Chương Trình Dinh Dưỡng Trẻ Em: ngày 1 tháng 7 năm 2025 - 30 tháng 6 năm 2026

Số Người trong Hộ Gia Đình	Hàng năm	Hàng tháng	Hai lần mỗi tháng	Hai tuần một lần	Hàng tuần
1	28,953	2,413	1,207	1,114	557
2	39,128	3,261	1,631	1,505	753
3	49,303	4,109	2,055	1,897	949
4	59,478	4,957	2,479	2,288	1,144
5	69,653	5,805	2,903	2,679	1,340
6	79,828	6,653	3,327	3,071	1,536
7	90,003	7,501	3,751	3,462	1,731
8	100,178	8,349	4,175	3,853	1,927
Mỗi thành viên gia đình bổ sung được cộng thêm	10,175	818	424	392	196

2. LÀM THẾ NÀO TÔI BIẾT ĐƯỢC (CÁC) CON TÔI CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀ TRẺ VÔ GIA CƯ, TRẺ NHẬP CƯ, HAY TRẺ TRỐN CHẠY HAY KHÔNG?

- Các thành viên trong hộ gia đình của quý vị có bị thiếu địa chỉ cố định không? Quý vị có đang sống cùng nhau trong một nơi trú ẩn, khách sạn, hoặc nơi ở tạm thời khác không? Gia đình quý vị có phải di dời theo mùa vụ không? Có bất kỳ trẻ nào đang sống với quý vị và em đó đã chọn rời khỏi gia đình hoặc hộ gia đình trước đó của em không? Nếu quý vị tin rằng trẻ trong hộ gia đình của mình đáp ứng các mô tả này và vẫn chưa được thông báo rằng con sẽ được nhận bữa ăn miễn phí, vui lòng gọi hoặc gửi email cho **ông Ben Nester, Giám Đốc phụ trách Dịch Vụ Học Sinh**, theo số **603-790-8500 máy lẻ 1110** hoặc địa chỉ **bnester@sau88.net**.

3. TÔI CÓ CẦN ĐIỀN CHO MỖI TRẺ MỘT ĐƠN KHÔNG?

- Không. *Sử dụng một Đơn Xin Bữa Ăn Học Đường Miễn Phí và Giảm Giá cho tất cả học sinh trong hộ gia đình của quý vị.* Chúng tôi không thể phê duyệt một mẫu đơn không được điền đầy đủ, vậy hãy đảm bảo là quý vị đã điền tất cả các thông tin bắt buộc. Hãy gửi đơn đã hoàn tất đến: **Shaylee Briggs, 20 Seminary Hill, West Lebanon, NH 03784, 603-790-8500 máy lẻ 1115.**

4. TÔI CÓ NÊN ĐIỀN ĐƠN KHÔNG NẾU TRONG NĂM HỌC NÀY TÔI ĐÃ NHẬN ĐƯỢC MỘT LÁ THƯ THÔNG BÁO RẰNG (CÁC) CON TÔI ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT NHẬN CÁC BỮA ĂN MIỄN PHÍ?

- Không, nhưng xin hãy đọc kỹ lá thư mà quý vị nhận được và thực hiện theo các hướng dẫn. Nếu có bất kỳ trẻ nào trong hộ gia đình của quý vị bị liệt kê thiếu trong thông báo về tình trạng đủ điều kiện quý vị nhận được, hãy ngay lập tức liên hệ: **Shaylee Briggs, 20 Seminary Hill, West Lebanon, NH 03784, 603-790-8500 máy lẻ 1115, sbriggs@sau88.net.**

5. TÔI CÓ THỂ NỘP ĐƠN TRỰC TUYẾN KHÔNG?

- Có! Khuyến khích quý vị hoàn tất đơn xin trực tuyến thay vì đơn giấy nếu quý vị có thể. Đơn trực tuyến có các yêu cầu y hệt và sẽ yêu cầu quý vị điền thông tin y hệt như đơn trên giấy. Hãy truy cập <https://lingconnect.com> để bắt đầu hoặc tìm hiểu thêm về quy trình nộp đơn trực tuyến. Liên hệ **bà Shaylee Briggs, 20 Seminary Hill, West Lebanon, NH 03784, 603-790-8500 máy lẻ 1115, sbriggs@sau88.net** nếu quý vị có bất kỳ thắc mắc nào liên quan đến đơn trực tuyến này.

6. ĐƠN CỦA TÔI ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT NĂM NGOÁI. TÔI CÓ CẦN ĐIỀN MỘT ĐƠN MỚI KHÔNG?

- Có. Đơn của quý vị chỉ được dùng cho năm học đó, và trong một vài ngày đầu tiên của năm học này. Quý vị phải gửi một đơn mới, trừ khi trường học đã thông báo với quý vị rằng con quý vị đủ điều kiện cho năm học mới này.

7. TÔI ĐƯỢC NHẬN PHÚC LỢI CỦA CHƯƠNG TRÌNH DINH DƯỠNG CHO PHỤ NỮ, TRẺ SƠ SINH VÀ TRẺ EM NEW HAMPSHIRE (WIC). (CÁC) CON TÔI CÓ ĐƯỢC NHẬN CÁC BỮA ĂN MIỄN PHÍ KHÔNG?

- Trẻ trong các hộ gia đình đang tham gia chương trình WIC có thể đủ điều kiện nhận bữa ăn giảm giá hoặc miễn phí. Việc tham gia WIC không tự động quyết định hộ gia đình quý vị đủ điều kiện nhận bữa ăn giảm giá hoặc miễn phí. Xin hãy nộp đơn bữa ăn thông qua tờ đơn thu nhập.

8. THÔNG TIN MÀ TÔI CUNG CẤP SẼ ĐƯỢC KIỂM TRA CHỨ?

- Có. Chúng tôi cũng có thể yêu cầu quý vị gửi văn bản làm bằng chứng về thu nhập hộ gia đình mà quý vị báo cáo.

9. NẾU HIỆN TẠI TÔI KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TÔI CÓ THỂ NỘP ĐƠN SAU KHÔNG?

- Có. Quý vị có thể nộp đơn vào bất kỳ thời điểm nào trong năm học. Ví dụ, trẻ có một phụ huynh hoặc người giám hộ mới bị thất nghiệp có thể đủ điều kiện nhận các bữa ăn giảm giá và miễn phí nếu thu nhập hộ gia đình bị giảm xuống dưới mức giới hạn thu nhập.

10. NẾU TÔI KHÔNG ĐỒNG Ý VỚI QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ TRƯỜNG LIÊN QUAN ĐẾN ĐƠN XIN CỦA TÔI THÌ SAO?

- Quý vị nên trao đổi với các viên chức trường học. Quý vị cũng có thể yêu cầu một phiên điều trần bằng cách gọi điện hoặc gửi thư đến: **Amy Allen, Superintendent of Schools, 20 Seminary Hill, West Lebanon, NH 03784, 603-790-8500 máy lẻ 1107, aallen@sau88.net.**

11. NẾU HỘ GIA ĐÌNH CỦA TÔI CÓ NGƯỜI KHÔNG PHẢI LÀ CÔNG DÂN MỸ, THÌ TÔI CÓ THỂ NỘP ĐƠN KHÔNG?

- Có. Quý vị, con của quý vị, hoặc thành viên khác trong hộ gia đình không bắt buộc phải là công dân Mỹ thì mới được nộp đơn bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá.

12. NẾU THU NHẬP CỦA TÔI KHÔNG PHẢI LÚC NÀO CŨNG CỐ ĐỊNH THÌ SAO?

- Hãy liệt kê số tiền mà quý vị thường kiếm được. Thí dụ, nếu thu nhập thông thường của quý vị là \$1000/tháng, nhưng tháng trước quý vị phải nghỉ làm vài ngày và chỉ kiếm được \$900, quý vị vẫn phải ghi thu nhập là \$1000 mỗi tháng. Nếu quý vị thường làm thêm giờ thì hãy ghi cả số tiền đó, nhưng nếu chỉ thỉnh thoảng làm thêm giờ thì không cần. Nếu quý vị mất việc, hoặc bị giảm giờ làm hoặc tiền công, thì hãy ghi ra mức thu nhập hiện tại.

13. NẾU MỘT VÀI THÀNH VIÊN TRONG HỘ GIA ĐÌNH KHÔNG CÓ THU NHẬP ĐỂ BÁO CÁO THÌ SAO?

- Các thành viên của hộ gia đình có thể không nhận được một vài kiểu thu nhập mà chúng tôi yêu cầu quý vị báo cáo trên tờ đơn, hoặc có thể không hề có thu nhập nào. Dù là rơi vào trường hợp nào, vui lòng ghi số tiền là 0 trong trường thông tin đó. Tuy nhiên, nếu bất kỳ trường thông tin nào về thu nhập bị để trống hoặc bỏ không, các trường đó cũng sẽ được tính là 0. Xin hãy thật cẩn thận khi để trống các trường thông tin về thu nhập, vì chúng tôi sẽ nhận định là quý vị có ý định làm như vậy.

14. NẾU ĐANG PHỤC VỤ TRONG QUÂN ĐỘI, CHÚNG TÔI CÓ PHẢI BÁO CÁO THU NHẬP THEO CÁCH KHÁC KHÔNG?

- Lương cơ bản và các khoản thưởng tiền mặt của quý vị phải được báo cáo là thu nhập. Nếu quý vị nhận các khoản trợ cấp có giá trị tiền mặt bất kỳ cho nhà ở, thực phẩm, hoặc trang phục ngoài khoản cơ bản, hoặc được nhận thanh toán Family Subsistence Supplemental Allowance payments (Trợ Cấp Bổ Sung Cho Gia Đình Trang Trại Chi Phí Sinh Sống), thì các khoản trợ cấp đó phải được ghi trong thu nhập. Tuy nhiên, nếu nhà ở của quý vị thuộc Military Housing Privatization Initiative (Sáng Kiến Tư Nhân Hóa Nhà Ở Cho Quân Nhân), vui lòng không tính khoản trợ cấp nhà ở này vào thu nhập. Các khoản lương chiến đấu bổ sung khi làm nhiệm vụ cũng không tính vào thu nhập.

15. NẾU TRÊN ĐƠN KHÔNG CÓ ĐỦ CHỖ ĐỂ GIA ĐÌNH TÔI ĐIỀN THÔNG TIN THÌ SAO?

- Hãy liệt kê bất kỳ thành viên hộ gia đình nào khác trên một trang giấy riêng và gửi kèm với đơn của quý vị. Liên hệ **Shaylee Briggs, 20 Seminary Hill, West Lebanon, NH 03784, 603-790-8500 máy lẻ 1115, sbriggs@sau88.net** để được nhận một tờ đơn thứ hai.

16. GIA ĐÌNH TÔI CẦN ĐƯỢC TRỢ GIÚP THÊM, CÓ CÁC CHƯƠNG TRÌNH KHÁC MÀ CHÚNG TÔI CÓ THỂ NỘP ĐƠN KHÔNG?

- Để tìm hiểu cách nộp đơn tham gia **SNAP, TANF, Chương Trình Phân Phối Thực Phẩm trên Các Vùng Dành Riêng cho Người Da Đỏ (FDPIR)** hoặc các phúc lợi hỗ trợ khác, hãy liên hệ văn phòng hỗ trợ tại địa phương của quý vị, hoặc gọi đến số **603 271-9700 hoặc 844-275-3447**.

17. LÀM THẾ NÀO TÔI BIẾT ĐƯỢC KẾT QUẢ CỦA ĐƠN XIN?

- Một lá thư thông báo quyết định về tình trạng đủ điều kiện sẽ được gửi cho quý vị qua đường bưu điện. Vui lòng lưu lại lá thư này ở nơi an toàn để quý vị có thể sử dụng khi nhận thêm các phúc lợi khác trong học khu và trong cộng đồng. Một vài ví dụ về những phúc lợi này có thể bao gồm giảm học phí trại hè/mầm non, phí sách niên giám, phí khi bị mất sổ ghi chép, giảm chi phí tiện ích và giảm phí thành viên. Vui lòng kiểm tra với các doanh nghiệp vì các khoản giảm giá của họ có thể đã thay đổi.

Nếu quý vị có thắc mắc khác hoặc cần được trợ giúp, hãy gọi điện hoặc gửi email cho bà Shaylee Briggs theo số 603-790-8500 máy lẻ 1115 hoặc địa chỉ sbriggs@sau88.net.

Trân trọng,

Shaylee Briggs

Shaylee Briggs, Trợ Lý Quản Trị Viên Vận Hành
Khu Học Chánh Lebanon – SAU88
20 Seminary Hill
West Lebanon, NH 03784
603-790-8500 máy lẻ 1115
sbriggs@sau88.net

USDA là nhà cung cấp, nhà tuyển dụng, và cơ quan cho vay cơ hội công bằng.

CÁCH XIN TRỢ CẤP BỮA ĂN MIỄN PHÍ VÀ GIẢM GIÁ Ở TRƯỜNG HỌC

Vui lòng sử dụng các hướng dẫn sau để giúp quý vị điền vào đơn xin trợ cấp bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá ở trường học. Với mỗi hộ gia đình, quý vị chỉ cần nộp một đơn, ngay cả khi con của quý vị theo học nhiều hơn một trường trong Lebanon School District. Đơn phải được điền đầy đủ để xác nhận xin trợ cấp bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá cho con của quý vị ở trường. Hãy lần lượt làm theo các hướng dẫn dưới đây! Mỗi bước có trong bản hướng dẫn đều giống với các bước trên đơn của quý vị. Nếu lúc nào đó quý vị không biết chắc mình cần phải làm tiếp điều gì, xin vui lòng liên hệ với Shaylee Briggs, 603-790-8500 x1115, sbriggs@sau88.net.

XIN HÃY DÙNG BÚT (KHÔNG DÙNG BÚT CHÌ) KHI ĐIỀN VÀO ĐƠN NÀY VÀ HÃY CỐ GHI CHO THẬT RÕ.

BƯỚC 1: LIỆT KÊ TẤT CẢ CÁC THÀNH VIÊN GIA ĐÌNH LÀ TRẺ SƠ SINH, TRẺ EM VÀ HỌC SINH ĐANG HỌC TỚI LỚP CAO NHẤT LÀ LỚP 12

Hãy cho chúng tôi biết có bao nhiêu trẻ sơ sinh, trẻ em và học sinh sống trong gia đình quý vị. Các em **KHÔNG** nhất thiết phải là người có quan hệ với quý vị mới được tính là một phần trong hộ gia đình quý vị.

Tôi nên liệt kê ai ở đây? Khi điền vào phần này, xin hãy liệt kê **TẤT CẢ** các thành viên trong hộ gia đình quý vị là:

- Trẻ em không quá 18 tuổi VÀ được trợ cấp từ thu nhập của hộ gia đình;
- Được quý vị chăm sóc theo hình thức nhận con nuôi, hoặc đủ điều kiện là người vô gia cư, di cư, hoặc thanh thiếu niên bỏ nhà đi lang thang;
- Học sinh học ở Lebanon School District (Hanover Street, Mt. Lebanon, Lebanon Middle, Lebanon High), **bất kể độ tuổi**.

A) Ghi tên từng trẻ. Viết tên từng đứa trẻ bằng chữ in hoa. Dùng mỗi một dòng trong đơn để điền cho từng trẻ. Khi viết tên bằng chữ in hoa, viết mỗi chữ cái vào từng ô. Dừng lại nếu quý vị hết chỗ. Nếu số trẻ nhiều hơn số dòng có trong đơn, xin hãy đính kèm tờ giấy thứ hai với tất cả các thông tin đã yêu cầu cho trẻ em bổ sung.

B) Đứa trẻ có phải là học sinh của Lebanon School District (Hanover Street, Mt. Lebanon, Lebanon Middle, Lebanon High)? Đánh dấu 'Có' hoặc 'Không' dưới cột có tiêu đề "Học sinh" để chúng tôi biết trẻ nào học tại Lebanon School District (Hanover Street, Mt. Lebanon, Lebanon Middle, Lebanon High). Nếu quý vị đánh dấu 'Có,' thì hãy ghi rõ lớp của học sinh ở bên phải cột "Lớp".

C) Quý vị có con nuôi không? Nếu bất kỳ trẻ nào được liệt kê là con nuôi, đánh dấu ô "Con nuôi" bên cạnh tên của trẻ. Nếu quý vị **CHỈ** nộp hồ sơ xin cho con nuôi, thì sau khi kết thúc **BƯỚC 1**, hãy chuyển sang **BƯỚC 4**.
Con nuôi sống cùng với quý vị có thể được tính là thành viên trong gia đình quý vị và phải được liệt kê trong đơn của quý vị. Nếu quý vị xin cho cả con nuôi và con đẻ, hãy chuyển sang bước 3.

D) Có trẻ nào là trẻ vô gia cư, di cư hoặc bỏ nhà đi không? Nếu quý vị tin rằng bất kỳ trẻ nào được liệt kê trong phần này phù hợp với mô tả này, đánh dấu vào ô "Vô gia cư, Di cư, Bỏ nhà đi" bên cạnh tên của trẻ và hoàn thành tất cả các bước trong đơn này.

BƯỚC 2: CÓ THÀNH VIÊN NÀO TRONG GIA ĐÌNH HIỆN ĐANG THAM GIA VÀO SNAP, TANF HOẶC FDPIR?

Nếu bất cứ ai trong gia đình quý vị (kể cả quý vị) hiện đang tham gia vào một hoặc nhiều chương trình trong số các chương trình hỗ trợ được liệt kê dưới đây, con quý vị có đủ điều kiện nhận các bữa ăn miễn phí tại trường:

- Chương trình Trợ cấp Dinh dưỡng Bổ sung (SNAP) hoặc NH SNAP
- Trợ cấp Tạm thời cho Gia đình Nghèo túng (TANF) hoặc NH TANF
- Chương trình Phân phối Thực phẩm cho Các bộ tộc Da đỏ (FDPIR).

A) Nếu không ai trong gia đình quý vị tham gia vào bất kỳ chương trình nào được liệt kê ở trên:

- Bỏ trống **BƯỚC 2** và chuyển sang **BƯỚC 3**.

B) Nếu có bất kỳ người nào trong gia đình quý vị tham gia vào bất kỳ chương trình nào được liệt kê ở trên:

- Viết một mã số hồ sơ trong SNAP, TANF hoặc FDPIR. Quý vị chỉ cần cung cấp một mã số hồ sơ. Nếu quý vị tham gia một trong các chương trình này và không biết mã số hồ sơ của mình, xin hãy liên hệ: 1-800-852-3345 x4238, 1-844-275-3447, 1-603-271-9700
- Chuyển sang **BƯỚC 4**.

BƯỚC 2: CÓ THÀNH VIÊN NÀO TRONG GIA ĐÌNH HIỆN ĐANG THAM GIA VÀO SNAP, TANF HOẶC FDPPIR?

BƯỚC 3: BÁO CÁO THU NHẬP ĐỐI VỚI TẤT CẢ CÁC THÀNH VIÊN TRONG HỘ GIA ĐÌNH

Tôi cần báo cáo thu nhập của tôi như thế nào?

- Dùng biểu đồ có tựa đề "**Nguồn Thu nhập cho Người lớn**" và "**Nguồn Thu nhập cho Trẻ,**" được in trên mặt sau của mẫu đơn để xác định xem hộ gia đình của quý vị có thu nhập để báo cáo hay không.
- CHỈ Báo cáo số tiền theo THU NHẬP GỘP. Báo cáo tất cả thu nhập theo số tiền đô la chẵn. Không đưa số lẻ xu vào.
 - Thu nhập gộp là tổng thu nhập nhận được trước thuế
 - Nhiều người nghĩ rằng thu nhập là số tiền họ "mang về nhà" và không phải là số tiền tổng, số tiền "gộp. Hãy chắc chắn rằng thu nhập mà quý vị báo cáo trên đơn này KHÔNG phải là khoản đã bị cắt giảm sau khi đã chi trả cho các khoản thuế, phí bảo hiểm, hoặc bất kỳ các khoản nào khác trích từ lương của quý vị.
- Đối với bất kỳ trường nào không có thu nhập để báo cáo, hãy viết số "0". Bất kỳ trường thu nhập nào không điền hoặc để trống cũng sẽ được tính như một số không. Nếu quý vị viết "0" hoặc để trống bất kỳ trường nào thì có nghĩa quý vị đang xác nhận (cam đoan) rằng không có thu nhập nào để báo cáo. Nếu quan chức địa phương nghi ngờ rằng thu nhập hộ gia đình của quý vị đã được báo cáo không đúng thì đơn xin trợ cấp của quý vị sẽ bị điều tra.
- Đánh dấu mức độ thường xuyên của từng loại thu nhập mà quý vị nhận được bằng cách sử dụng các hộp kiểm ở bên phải của mỗi trường.

3.A. BÁO CÁO THU NHẬP CỦA TRẺ EM

A) Báo cáo tất cả thu nhập mà trẻ kiếm được hoặc nhận được. Báo cáo thu nhập gộp kết hợp cho tất cả trẻ em được liệt kê ở BƯỚC 1 trong hộ gia đình của quý vị ở ô đánh dấu "Tổng Thu nhập Trẻ em." Chỉ tính thu nhập của con nuôi nếu quý vị đang nộp hồ sơ xin cho con nuôi cùng với những người còn lại của hộ gia đình quý vị.

Thu nhập Trẻ em là gì? Thu nhập trẻ em là khoản tiền nhận được từ bên ngoài gia đình quý vị và được trả TRỰC TIẾP cho con quý vị. Nhiều hộ gia đình không có bất kỳ khoản thu nhập trẻ em nào.

3.B BÁO CÁO THU NHẬP CỦA NGƯỜI LỚN

Tôi nên liệt kê ai ở đây?

- Khi điền vào phần này, xin vui lòng tính đến TẤT CẢ các thành viên người lớn trong gia đình quý vị đang sống chung và chia sẻ thu nhập và chi phí với quý vị, ngay cả khi họ không có quan hệ và thậm chí nếu họ không có thu nhập của riêng họ.
- **KHÔNG bao gồm:**
 - Những người sống với quý vị nhưng không được cấp dưỡng từ thu nhập của hộ gia đình quý vị VÀ không đóng góp thu nhập cho hộ gia đình của quý vị.
 - Trẻ em và học sinh đã được liệt kê trong **BƯỚC 1.**

a) Liệt kê tên của thành viên hộ gia đình là người lớn. Viết chữ in hoa tên mỗi thành viên hộ gia đình trong ô đánh dấu "Tên của Thành viên hộ Gia đình là Người lớn" (Tên chính và Tên họ)." Không liệt kê bất kỳ thành viên hộ gia đình mà quý vị đã liệt kê trong BƯỚC 1. Nếu một đứa trẻ được liệt kê ở **BƯỚC 1** có thu nhập, hãy làm theo hướng dẫn trong **BƯỚC 3, phần A.**

b) Báo cáo các khoản kiếm được từ công việc. Báo cáo tất cả thu nhập từ công việc trong trường "Các khoản kiếm được từ Công việc" trên đơn này. Đây thường là số tiền thu được các việc làm. Nếu quý vị là người tự kinh doanh hoặc chủ trang trại, quý vị sẽ báo cáo thu nhập ròng của quý vị.

Nếu tôi là người tự kinh doanh thì sao? Báo cáo thu nhập từ công việc đó dưới dạng số tiền ròng. Số tiền ròng được tính bằng cách lấy thu nhập gộp hoặc doanh thu trừ đi tổng chi phí hoạt động của doanh nghiệp của quý vị.

c) Báo cáo thu nhập từ trợ cấp công/ chu cấp trẻ em/cấp dưỡng. Báo cáo tất cả thu nhập được áp dụng trong trường "Trợ cấp Công/ Chu cấp Trẻ em / Cấp dưỡng" trên đơn này. Không báo cáo giá trị tiền mặt của bất kỳ khoản phúc lợi trợ cấp công nào mà KHÔNG được liệt kê trên biểu đồ. Nếu nhận được thu nhập từ việc chu cấp hoặc cấp dưỡng trẻ em thì chỉ báo cáo các khoản thanh toán theo lệnh tòa án. Khoản thanh toán thường xuyên nhưng không chính thức cần được báo cáo là thu nhập "khác" trong phần tiếp theo.

BƯỚC 3: BÁO CÁO THU NHẬP ĐỐI VỚI TẤT CẢ CÁC THÀNH VIÊN TRONG HỘ GIA ĐÌNH

d) Báo cáo thu nhập từ tiền trợ cấp/lương hưu/tất cả các khoản thu nhập khác. Báo cáo các khoản thu nhập được áp dụng trong trường "Tiền trợ cấp/Lương hưu/Tất cả Các khoản thu nhập Khác" trên đơn đăng ký.

e) Báo cáo tổng quy mô hộ gia đình. Nhập tổng số thành viên hộ gia đình vào trường "Tổng số Thành viên Hộ gia đình (Trẻ em và Người lớn)." Con số này PHẢI bằng với số lượng thành viên hộ gia đình được liệt kê ở **BƯỚC 1** và **BƯỚC 3**. Nếu có bất kỳ thành viên của hộ gia đình của quý vị chưa được liệt kê vào đơn, hãy quay trở lại và thêm thông tin đó vào. Việc liệt kê tất cả các thành viên trong gia đình rất quan trọng vì quy mô hộ gia đình quý vị ảnh hưởng đến việc quý vị có đủ điều kiện để được nhận các bữa ăn miễn phí và giảm giá hay không.

f) Cung cấp bốn số cuối của Số An Sinh Xã Hội của quý vị. Thành viên gia đình là người lớn phải nhập bốn chữ số cuối cùng trong Số An Sinh Xã Hội của họ vào chỗ trống cho sẵn. quý vị có đủ điều kiện để xin nhận phúc lợi ngay cả khi quý vị không có số Số An Sinh Xã Hội. Nếu tất cả người lớn trong nhà đều không có Số An Sinh Xã Hội, để chỗ này trống và đánh dấu vào bên phải ô có nhãn "Đánh dấu nếu không có Số An Sinh Xã Hội."

BƯỚC 4: THÔNG TIN LIÊN HỆ VÀ CHỮ KÝ NGƯỜI LỚN

Tất cả các đơn đều phải có chữ ký của một thành viên người lớn trong hộ gia đình. Bằng việc ký vào đơn, thành viên hộ gia đình đó cam đoan rằng tất cả các thông tin đã được báo cáo đầy đủ và trung thực. Trước khi hoàn tất phần này, vui lòng đảm bảo rằng quý vị đã đọc bản tuyên bố về quyền riêng tư và quyền công dân trên mặt sau của đơn.

A) Cung cấp thông tin liên hệ của quý vị. Ghi địa chỉ hiện tại của quý vị trong các trường được cung cấp nếu đã có sẵn thông tin này. Nếu quý vị không có địa chỉ thường trú, điều này không làm ảnh hưởng đến tính điều kiện nhận các bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá của con quý vị. Quý vị không bắt buộc phải chia sẻ thông tin số điện thoại, địa chỉ email hoặc cả hai, nhưng thông tin này giúp chúng tôi có thể tiếp cận với quý vị một cách nhanh chóng nếu chúng tôi cần liên hệ với quý vị.

B) Viết theo chữ in hoa và ký tên quý vị. Ghi tên của người lớn đứng ra ký đơn bằng chữ in hoa và người đó phải ký vào ô "Chữ ký của người lớn".

C) Viết ngày hôm nay. Ở khoảng trống được cung cấp, hãy viết ngày hôm nay vào trong ô.

D) Chia sẻ bản sắc chủng tộc và dân tộc của trẻ em (không bắt buộc). Ở mặt sau của đơn, chúng tôi xin quý vị chia sẻ thông tin về chủng tộc và dân tộc của con mình. Trường này là không bắt buộc và không ảnh hưởng đến tính đủ điều kiện để nhận được bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá ở trường của con quý vị.

TÍNH PHÍ BỮA ĂN

Phí Bữa Ăn Chương Trình Bữa Trưa Tại Trường

Trong khi hoan nghênh và khuyến khích cha mẹ, người giám hộ hợp pháp và người chăm sóc (sau đây gọi là "người giám hộ") gửi học sinh đến trường với bữa ăn, Học khu tạo cơ hội mua bữa sáng, bữa trưa và đồ ăn nhẹ sau giờ học từ căng tin trường. Mỗi bữa ăn đều đáp ứng hoặc vượt tiêu chuẩn dinh dưỡng của liên bang. Thanh toán dự kiến không muộn hơn thời điểm bữa ăn được phục vụ. Thanh toán có thể bằng tiền mặt (séc) hoặc ghi nợ vào số tiền gửi vào tài khoản bữa trưa đã thiết lập của học sinh.

Theo Chương trình Bữa trưa Học đường Quốc gia (NSLP) mà Học khu tham gia, Chương trình Bữa trưa Học đường (chương trình điều hành tất cả dịch vụ bữa ăn tại trường trong Học khu) theo luật liên bang yêu cầu phải hoạt động phi lợi nhuận, và kết thúc mỗi năm tài chính mà số dư không âm. Khoản nợ chưa thu được phải trả cho Chương trình Bữa trưa tại Trường từ những quỹ khác. Do đó, yêu cầu người giám hộ học sinh thanh toán toàn bộ hoặc giá đã giảm cho bữa ăn; phải đảm bảo thanh toán bữa ăn của học sinh cho Chương trình Bữa trưa tại Trường. Chính sách của Học khu là nhanh chóng tăng cường nỗ lực đưa tài khoản bữa ăn của học sinh về số dư dương, nhằm tránh trường hợp các tài khoản này tạo ra khoản nợ đáng kể.

Tài Khoản Bữa Ăn Của Học Sinh

Học khu sử dụng hệ thống thanh toán bữa ăn số hóa tại điểm bán hàng, có tài khoản cho tất cả học sinh. Người giám hộ học sinh sẽ mua bữa ăn bằng hệ thống này, phải thiết lập và duy trì số dư dương trong tài khoản bữa ăn của học sinh.

Có thể gửi tiền vào tài khoản bữa trưa của học sinh bằng tiền mặt, séc hoặc thanh toán trực tuyến. Tiền mặt hoặc séc chuyển tới: "Lebanon School District Food Service (Dịch vụ Thực phẩm Học khu Lebanon)" phải xuất trình cho nhân viên Thu ngân tại căng tin hoặc Văn phòng Dịch vụ Thực phẩm. Séc cũng có thể gửi thư đến: 20 Seminary Hill, West Lebanon, NH 03784. Học khu sử dụng dịch vụ của một nền tảng thanh toán trực tuyến, cho phép người giám hộ kiểm tra số dư của học sinh bất kỳ lúc nào. Khuyến khích sử dụng séc hoặc thanh toán trực tuyến vì có bản ghi. Người giám hộ chịu trách nhiệm thanh toán mọi khoản phí dịch vụ trực tuyến. Theo hướng dẫn SP 02-2015 của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (sau đây gọi là "USDA"), không thu phí xử lý gửi tiền vào tài khoản bữa ăn của học sinh bằng tiền mặt hoặc séc.

Phí ngân hàng phát sinh với bất kỳ séc nào bị trả lại do không đủ tiền sẽ tính cho người giám hộ. Theo RSA 358-C, phí không được vượt quá \$25,00 và phải thông báo cho người giám hộ về khoản phí tính cho séc bị trả lại do không đủ tiền qua điện thoại hoặc thông báo bằng văn bản.

Mỗi thông báo về số dư thấp hoặc âm (sau đây gọi là "thông báo" hoặc "các thông báo") gửi đến người giám hộ sẽ bao gồm thông tin cách xác minh số dư tài khoản bữa ăn của học sinh, giải quyết những lo ngại về tính chính xác của số dư tài khoản hoặc để biết thông tin về chương trình bữa ăn tại trường, bao gồm tên, chức danh, giờ làm việc, số điện thoại và địa chỉ email của Giám đốc Dịch vụ Thực phẩm.

Giám Sát Sử Dụng Tài Khoản Bữa Ăn Của Học Sinh

Người giám hộ thiết lập tài khoản bữa ăn cho học sinh, có trách nhiệm thiết lập với học sinh bất kỳ hạn chế nào mà người giám hộ chọn áp dụng trong sử dụng tài khoản. Trừ khi bị người giám hộ hạn chế, học sinh có thể gọi món theo thực đơn ngoài lựa chọn bữa ăn thông thường. Học sinh có thể mua nhiều hơn một bữa ăn trong một lần và/hoặc đồ ăn nhẹ sau giờ học. Người giám hộ phải theo dõi học sinh sử dụng tài khoản bữa ăn để đảm bảo luôn có đủ số dư cho học sinh trả tiền bữa ăn.

Chính sách Học khu đảm bảo học sinh tiếp cận bữa ăn lành mạnh và không học sinh nào phải chịu đối xử khác với bữa ăn trường học tiêu chuẩn hoặc quy trình tại căng tin trường học. Vì vậy, Học khu sẽ cho phép học sinh mua bữa ăn, ngay cả khi tài khoản bữa ăn của học sinh không đủ tiền. Chính sách này áp dụng cho tất cả bữa ăn thường có tại căng tin, bữa sáng và bữa trưa.

Sao Kê Số Dư và Thông Báo

Học khu sẽ chủ động làm việc với người giám hộ để duy trì số dư dương trong tài khoản bữa ăn của học sinh. Giám đốc Học khu sẽ thiết lập một quy trình tại mỗi trường, yêu cầu gửi sao kê số dư thấp cho người giám hộ bất cứ khi nào số dư trong tài khoản bữa ăn của học sinh giảm xuống hoặc thấp hơn số tiền quy định, xấp xỉ số tiền điển hình cần trả cho các bữa ăn trong một tuần, thường bằng chi phí cho năm bữa sáng và bữa trưa theo mức giá của Trường Tiểu học.

Các thông báo về số dư thấp hoặc âm (sau đây gọi là "thông báo" hoặc "các thông báo") gửi đến người giám hộ sẽ bao gồm thông tin cách xác minh số dư tài khoản bữa ăn của học sinh, giải quyết những lo ngại về tính chính xác của số dư tài khoản hoặc để biết thông tin về chương trình bữa ăn tại trường, bao gồm tên, chức danh, giờ làm việc, số điện thoại và địa chỉ email của Giám đốc Dịch vụ Thực phẩm.

Thông báo sẽ gửi qua e-mail hoặc thư. Chỉ những nhân viên Học khu được đào tạo về yêu cầu bảo mật theo luật liên bang và tiểu bang, bao gồm hướng dẫn của USDA về chương trình bữa ăn tại trường và những người có nhu cầu truy cập số dư tài khoản của trẻ và thông tin điều kiện có thể liên lạc với người giám hộ về khoản tiền bữa ăn chưa thanh toán. Tình nguyện viên, bao gồm cha mẹ, người giám hộ hoặc người chăm sóc tình nguyện, sẽ không sử dụng để liên lạc với người giám hộ về khoản phí bữa ăn chưa thanh toán, theo 42 U.S.C. 1758(b)(6).

Học khu nhận thấy có những khó khăn tài chính bất ngờ xảy ra và sẽ làm việc với người giám hộ trong trường hợp này để hạn chế số nợ tích lũy. Để làm như vậy, điều cần thiết là người giám hộ phải phản hồi thông báo và hợp tác với nỗ lực của nhân viên học khu. Sự công bằng và đối xử bình đẳng đòi hỏi những người có khả năng chi trả nhưng chưa thực hiện, phải nhanh chóng đưa tài khoản bữa ăn của học sinh về số dư dương. Cách tiếp cận chủ động của Học khu nhằm giúp đảm bảo học sinh có những bữa ăn lành mạnh và người giám hộ không tích lũy khoản nợ đáng kể trong chương trình bữa ăn ở trường.

Bữa Ăn Miễn Phí hoặc Giảm Giá

Học khu tham gia chương trình liên bang hỗ trợ để cung cấp bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá cho học sinh từ gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn trả tiền bữa ăn. Hướng dẫn về thu nhập để đủ điều kiện dựa trên quy mô gia đình và được USDA cập nhật hằng năm. Học khu sẽ đảm bảo thông báo cho người giám hộ về yêu cầu đủ điều kiện và thủ tục đăng ký bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá cũng như yêu cầu của chính sách này.

Cung cấp cho người giám hộ bản sao của chính sách này và đăng ký bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá hằng năm vào đầu năm học qua đường bưu điện hoặc trong Sổ tay Cha mẹ, khi ghi danh học sinh chuyển trường trong năm học, và như một phần của tất cả thông báo gửi tới người giám hộ, yêu cầu thanh toán để điều chỉnh số dư âm trong tài khoản bữa ăn của học sinh. Thông báo giải thích về sự sẵn có của bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá bao gồm tất cả các yếu tố mà quy định liên bang yêu cầu, theo 7 Bộ Luật Liên bang (C.F.R.) 245.5. Mỗi thông báo cũng sẽ xác định một nhân viên Học khu, với thông tin liên lạc, sẵn sàng trả lời câu hỏi hoặc hỗ trợ người giám hộ đăng ký bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá.

Theo yêu cầu của Đạo luật Dân quyền 1964 và hướng dẫn của USDA, cung cấp cho người giám hộ có Trình độ Tiếng Anh Hạn chế ("LEP") thông tin về chính sách này cũng như chương trình bữa ăn miễn phí và giảm giá bằng ngôn ngữ mà người giám hộ có thể hiểu. Học khu sẽ sử dụng USDA và các nguồn lực cộng đồng để đáp ứng yêu cầu này. Chính sách này và các liên kết đến tài liệu đăng ký chương trình bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá sẽ đăng trên trang web của trường và cung cấp cho người giám hộ tại mỗi trường.

Học khu sẽ chủ động ghi danh những học sinh được xác định đủ điều kiện theo danh mục tham gia chương trình bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá. Học khu sẽ tìm để ghi danh học sinh đủ điều kiện vào chương trình bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá khi tìm hiểu từ bất kỳ nguồn nào về khả năng hội đủ điều kiện của học sinh. Khi xác định đủ điều kiện, Học khu sẽ áp dụng ngay có hiệu lực sớm nhất được luật pháp liên bang và tiểu bang cho phép.

Học khu sẽ cung cấp bản sao chính sách này và tài liệu đăng ký bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá cho văn phòng phúc lợi xã hội/văn phòng dịch vụ nhân sinh của thị trấn và cơ quan dịch vụ xã hội địa phương khác, những người có thể liên hệ với người giám hộ đang đối diện với sa thải hoặc gặp khó khăn về tài chính khác.

Học Sinh Không Có Tiền Mặt Trong Tay hoặc Số Dư Tài Khoản Dương

Bất kể học sinh không có tiền để trả cho bữa ăn hay có số dư âm trong tài khoản bữa ăn của học sinh, học sinh yêu cầu bữa ăn sẽ được cung cấp bữa ăn từ các lựa chọn có sẵn cho tất cả học sinh. Ngoại lệ duy nhất khi người giám hộ học sinh đã cung cấp cho Học khu văn bản hướng dẫn cụ thể rằng học sinh không được cung cấp bữa ăn theo Chương trình Ăn trưa ở Trường, và học sinh có bữa ăn gửi từ nhà hoặc có quyền tiếp cận bữa ăn thích hợp. Trong mọi trường hợp, bữa ăn đã chọn của học sinh sẽ không bị bỏ lại vì trạng thái tài khoản bữa ăn của học sinh.

Người giám hộ có trách nhiệm cung cấp cho học sinh bữa ăn từ nhà hoặc trả tiền cho bữa ăn do nhà trường chuẩn bị. Vì vậy, chính sách của Học khu là thông báo trực tiếp tới người giám hộ về khoản nợ bữa ăn của học sinh. Khi người giám hộ chọn cung cấp bữa ăn gửi từ nhà, người giám hộ có trách nhiệm giải thích cho học sinh về sự cần thiết không sử dụng chương trình bữa ăn ở

trường.

Nếu số dư tài khoản bữa ăn của học sinh giảm xuống dưới không, sẽ gửi sao kê số dư yêu cầu thanh toán ngay lập tức đến người giám hộ, không ít hơn một lần mỗi tuần.

Nếu số nợ trong tài khoản bữa ăn của học sinh tăng lên đến \$15,00 trở lên, sẽ gửi thư yêu cầu thanh toán ngay lập tức cho người giám hộ qua US Mail hoặc Hiệu trưởng hoặc người được chỉ định sẽ liên hệ với người giám hộ qua điện thoại hoặc trực tiếp. Nếu được bảo đảm, Hiệu trưởng có thể sắp xếp lịch thanh toán.

Nếu số nợ trong tài khoản bữa ăn của học sinh tăng lên đến \$30,00 trở lên, Hiệu trưởng sẽ yêu cầu gặp người giám hộ. Khi thích hợp, Hiệu trưởng nên thảo luận với người giám hộ xem đăng ký bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá có bảo đảm hay không. Trong trường hợp có hoàn cảnh khó khăn tài chính giảm và gia đình không đủ điều kiện nhận bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá, Học khu sẽ làm việc với người giám hộ để xác định và huy động các nguồn từ thiện của chính phủ và tư nhân sẵn có để hỗ trợ gia đình.

Học sinh có số dư bằng không hoặc âm trong tài khoản bữa ăn sẽ không được phép mua các món ăn gọi theo thực đơn trừ khi thanh toán bằng tiền mặt hoặc séc tại thời điểm mua hàng.

Nợ Chưa Giải Quyết

Mặc dù Học khu ban đầu sẽ theo đuổi các con đường khác như đã mô tả ở trên, trong trường hợp người giám hộ không hợp tác hoặc không phản hồi mà (các) học sinh có số dư tài khoản âm liên tục hoặc ngày càng âm, Học khu có quyền theo đuổi việc thanh toán cho những tài khoản đó thông qua hành động pháp lý dân sự, bao gồm nộp đơn yêu cầu bồi thường lên tòa án giải quyết vụ kiện nhỏ theo RSA Chương 503. Hành động như vậy sẽ không diễn ra cho đến khi và trừ khi hai lá thư đã được gửi đến người giám hộ bằng thư được chứng nhận, yêu cầu xác nhận đã nhận. Trong những trường hợp như vậy, Giám đốc Học khu được ủy quyền đánh giá khả năng hành động dân sự sẽ dẫn đến thanh toán, nguồn lực bắt buộc theo đuổi thu nợ và chỉ theo đuổi hành động đó khi mang lại lợi ích tốt nhất cho Học khu.

Giám đốc Học khu sẽ cố gắng xác định các tổ chức từ thiện phi lợi nhuận sẵn sàng đóng góp quỹ cho học khu để hỗ trợ duy trì số dư dương trong tài khoản bữa ăn của những học sinh có người giám hộ không đủ điều kiện nhận bữa ăn miễn phí và do khó khăn tài chính không thể thường xuyên giữ tài khoản bữa ăn của học sinh ở số dư dương. Nếu vào cuối năm tài chính, phải thanh toán khoản nợ chưa thu được trong tài khoản bữa ăn của học sinh cho chương trình bữa ăn trường học từ những quỹ khác của Học khu, như biện pháp cuối cùng để đáp ứng yêu cầu của liên bang, thì sẽ chuyển khoản nợ chưa thanh toán bữa ăn của người giám hộ cho Học khu. Áp dụng chính sách nêu trên, Giám đốc Học khu sẽ xác định xem những nỗ lực thu nợ tiếp theo có mang lại lợi ích tốt nhất cho Học khu hay không. Bất kỳ khoản thanh toán nào thu được từ khoản nợ đã bù đắp bằng quỹ của Học khu sẽ được ghi có cho Học khu. Tất cả nỗ lực thu nợ phải tuân thủ RSA Chương 358-C, Đạo luật Thực tiễn Thu nợ Không công bằng, Lừa đảo hoặc Không hợp lý của New Hampshire.

Nhân Viên Thực Thi Chính Sách/Đào Tạo

Hằng năm, cung cấp bản sao của chính sách này và chương trình đào tạo bồi dưỡng cho tất cả nhân viên nhà trường và dịch vụ thực phẩm chịu trách nhiệm phục vụ bữa ăn cho học sinh hoặc thực thi chính sách này. Cung cấp cho nhân viên mới với những trách nhiệm này bản sao chính sách bằng văn bản và đào tạo về chính sách đó trong quá trình đào tạo hoặc định hướng ban đầu. Theo yêu cầu của liên bang, phải lưu giữ hồ sơ ghi lại nhân viên mới nhận được chính sách và đào tạo. Hồ sơ cũng phải ghi lại tất cả nhân viên hiện hành đều nhận được bản sao chính sách và đào tạo bồi dưỡng hằng năm.

Học Sinh Có Nhu Cầu Ăn Kiêng Đặc Biệt

Không có nội dung nào trong chính sách này cấm cung cấp bữa ăn thích hợp cho học sinh có nhu cầu ăn kiêng đặc biệt, chẳng hạn như nhưng không giới hạn ở bệnh tiểu đường, miễn là đã ghi lại những nhu cầu này trong kế hoạch sức khỏe, Mục 504 hoặc IEP (Kế hoạch Giáo dục Cá nhân). Nếu bữa ăn yêu cầu về y tế và học sinh có số dư tài khoản âm hoặc không có tiền mặt để mua bữa ăn thì sẽ đáp ứng nhu cầu ăn kiêng cần thiết.

Để yêu cầu tiện ích bữa ăn cho những học sinh có nhu cầu ăn kiêng đủ điều kiện nhận tiện ích theo luật, hãy liên hệ Giám đốc Dịch vụ Thực phẩm theo số điện thoại (603) 448-1538.

Quy Trình Giải Quyết Khiếu Nại

Để nộp đơn khiếu nại về chương trình bữa ăn tại trường với Học khu, hãy liên hệ Giám đốc Dịch vụ Thực phẩm theo số điện thoại (603) 448-1538.

Để nộp đơn khiếu nại về chương trình bữa ăn tại trường phân biệt đối xử với USDA, hãy hoàn thành Đơn Khiếu nại Phân biệt đối xử trong Chương trình USDA, (AD-3027) có trực tuyến tại: <https://www.usda.gov/sites/default/files/documents/ad-3027.pdf> và tại bất kỳ văn phòng USDA nào, hoặc viết thư gửi tới USDA và cung cấp trong thư tất cả thông tin yêu cầu trong biểu mẫu. Để yêu cầu bản sao của đơn khiếu nại, hãy gọi (866) 632-9992. Gửi đơn hoặc thư đã điền đầy đủ tới USDA bằng cách:

- (1) thư: U.S. Department of Agriculture
Office of the Assistant Secretary for Civil Rights
1400 Independence Avenue, SW
Washington, D.C. 20250-9410;
- (2) fax: (202) 690-7442; hoặc
- (3) email: program.intake@usda.gov.

Học khu này là nhà cung cấp cơ hội bình đẳng.

Không Phân Biệt Đối Xử

Chính sách của Học khu trong hoạt động chương trình nuôi dưỡng trẻ em, sẽ không có trẻ nào bị

phân biệt đối xử vì chủng tộc, giới tính, màu da, nguồn gốc quốc gia, tuổi tác hoặc tình trạng khuyết tật, theo 7 C.F.R. 245.5(a)(1)(viii). Học sinh không bị từ chối bữa ăn do chưa thanh toán các khoản phí khác ở trường hoặc vì lý do kỷ luật.

Đánh Giá Báo Cáo Bỏ Bê

Nếu xác định học sinh không đủ điều kiện nhận bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá hoặc có người giám hộ từ chối hợp tác nộp đơn đăng ký bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá, liên tục không được cung cấp bữa ăn, dù thông qua bữa ăn gửi từ nhà hoặc thanh toán cho bữa ăn thông qua chương trình bữa ăn tại trường, Hiệu trưởng sẽ đánh giá xem có gửi báo cáo bỏ bê trẻ em tới Bộ Y tế và Dịch vụ Nhân sinh New Hampshire, Ban Trẻ em, Thanh thiếu niên và Gia đình hay không, theo yêu cầu của RSA 169-C:29-31.

Tham Chiếu Pháp Lý

15 U.S.C. § 1692-1695 federal Fair Debt Collection Practices Act (FDCPA) (Đạo luật Thực tiễn Thu nợ Công bằng liên bang)

42 U.S.C. 1758(b)(6), Use or disclosure of information (Sử dụng hoặc Tiết lộ Thông tin) Civil Rights Act of 1964 & 7 C.F.R. Part 15, Subpart A & B (Đạo luật Dân quyền 1964 & 7 C.F.R. Phần 15, Phần nhỏ A & B)

2 C.F.R. §200.426

7 C.F.R §210.09

7 C.F.R §210.10

7 C.F.R §210.15

7 C.F.R. §245.5

USDA SP 46-2016 - No later than July 1, 2017, all SFA 's operating the Federal school meal program are required to have a written meal charge policy. (Chậm nhất ngày 1 tháng 7 năm 2017, yêu cầu tất cả SFA điều hành chương trình bữa ăn học đường Liên bang phải có chính sách tính tiền ăn bằng văn bản.)

USDA Guidance SP37-2016: Meaningful Access for Persons with Limited English Proficiency (LEP) in the School Meal Programs (Hướng dẫn SP37-2016 của USDA: Tiếp cận có Ý nghĩa dành cho Người có Trình độ Tiếng Anh Hạn chế (LEP) trong Chương trình Bữa ăn Tại trường)

RSA 189:11-a

RSA 358-C, New Hampshire's Unfair, Deceptive or Unreasonable Collection Practices Act; (Đạo luật Thực tiễn Thu nợ Không công bằng, Lừa đảo hoặc Không hợp lý của New Hampshire;)

NH Dept. of Education Technical Advisory - Food and Nutrition Programs (Sở Tư vấn Kỹ thuật Giáo dục NH - Chương trình Thực phẩm và Dinh dưỡng)

Xem thêm Chính sách:

JLCF - Wellness (Sức Khỏe)

EF - Food Service Management (Quản lý Dịch vụ Thực phẩm)

EFA - Availability and Distribution of Healthy Foods (Sẵn có và Phân phối Thực phẩm Lành mạnh)

EFE - Vending Machines (Máy bán hàng Tự động)

Thông qua: 26 tháng 6, 2024
Sửa đổi: 20 tháng 5, 2024
Thông qua: 18 tháng 11, 2017
Đánh giá: 1 tháng 11, 2017



Sách	Sổ tay Chính sách
Mục	Mục J - Học sinh
Tiêu đề	Chính sách Sức khỏe (Wellness Policy)
Mã	JLCF
Trạng thái	Đang hoạt động
Thông qua	10 tháng 5, 2023
Sửa đổi gần nhất	3 tháng 4, 2023
Ngày Sửa đổi Trước đó	Thông qua: 12 tháng 5, 2021 Sửa đổi: 20 tháng 4, 2021 Thông qua: 18 tháng 11, 2017 Đánh giá: 1 tháng 11, 2017 Thông qua: 27 tháng 5, 2015 Đánh giá: 1 tháng 4, 2015 Thông qua: 26 tháng 10, 2011 Đánh giá: 30 tháng 9, 2011 Thông qua: 11 tháng 11, 2006

CHÍNH SÁCH SỨC KHỎE

Danh mục: Ưu tiên/Yêu cầu theo luật

Hội đồng nhận thấy tầm quan trọng của dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể chất phù hợp với phát triển là những cách thức đẩy lối sống lành mạnh, giảm thiểu tình trạng béo phì ở trẻ em và ngăn ngừa bệnh mãn tính khác liên quan đến chế độ ăn uống. Hội đồng cũng công nhận sức khỏe toàn diện của trẻ và sự thành công của học sinh có mối liên hệ với nhau. Do đó, mục tiêu của Hội đồng là môi trường học tập ảnh hưởng tích cực đến hiểu biết, niềm tin, kỹ năng cảm xúc-xã hội và thói quen của học sinh vì chúng liên quan đến dinh dưỡng tốt và hoạt động thể chất.

Chính sách này nêu ra cách tiếp cận của Học khu nhằm đảm bảo môi trường và cơ hội cho tất cả học sinh thực hành hành vi ăn uống lành mạnh và hoạt động thể chất trong suốt ngày học đồng thời giảm thiểu phiền nhiễu thương mại. Chính sách này áp dụng cho tất cả học sinh và trường học trong Học Khu suốt ngày học.

Ngày học được xác định là nửa đêm trước khi kết thúc ngày giảng dạy 30 phút.

I. ỦY BAN CỐ VẤN SỨC KHỎE HỌC SINH (SWAC)

Giám đốc Học khu, với tham vấn của Ủy ban Cố vấn Sức khỏe Học sinh (SWAC), sẽ tạo điều kiện phát triển bản cập nhật cho Chính sách Sức khỏe của Học khu, tùy thuộc vào chấp thuận của Hội đồng Nhà trường và sẽ giám sát tuân thủ chính sách. Ngoài ra, Giám đốc Học khu sẽ chỉ định Điều phối viên Sức khỏe Tòa nhà cho mỗi trường để giúp đảm bảo tuân thủ chính sách này ở cấp tòa nhà.

Giám đốc Học khu sẽ triệu tập một đại diện "Ủy ban Cố vấn Sức khỏe Học sinh (SWAC)" (hoặc "Ủy ban Sức khỏe"), có chức năng bao gồm xem xét và khuyến nghị liên quan đến thực hiện và cập nhật chính sách này cũng như thiết lập mục tiêu cụ thể để quảng bá dinh dưỡng, giáo dục và hoạt động thể chất.

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ giữ vai trò là Chủ tịch Ủy ban Cố vấn Sức khỏe Học sinh (SWAC) và sẽ duy trì bảng phân công cập nhật Điều phối viên Sức khỏe Tòa nhà và những người khác phục vụ trong Ủy ban.

Ủy ban Cố vấn Sức khỏe Học sinh (SWAC) sẽ họp ít nhất ba lần mỗi năm học.

Ủy ban Cố vấn Sức khỏe Học sinh (SWAC) phải đại diện cho từng trường học và sự đa dạng của cộng đồng, và trong phạm vi khả thi bao gồm Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định, Giám đốc Dịch vụ Thực phẩm, từng Điều phối viên Sức khỏe Tòa nhà, cha mẹ, học sinh, giáo viên thể dục, giáo viên giáo dục sức khỏe, cố vấn trường học, quản lý trường học, thành viên hội đồng nhà trường, chuyên gia y tế bên ngoài, đại diện từng trường học và thành viên cộng đồng.

Bổ nhiệm nhân viên vào Ủy ban Sức khỏe sẽ do Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định thực hiện. Chủ tịch Hội đồng Nhà trường sẽ bổ nhiệm thành viên Hội đồng Nhà trường. Các thành viên còn lại, trừ những người đương nhiên, sẽ do Ủy ban Y tế bổ nhiệm và phê duyệt.

Với tư cách là một ủy ban theo luật định, Ủy ban Sức khỏe phải tuân thủ yêu cầu của RSA 91-A về cuộc họp.

II. THỰC HIỆN, GIÁM SÁT, TRÁCH NHIỆM VÀ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG VỀ CHÍNH SÁCH SỨC KHỎE

A. Mục Tiêu

Danh mục	Mục tiêu
Giáo dục Dinh dưỡng	Học khu sẽ giảng dạy, khuyến khích, hỗ trợ và làm gương thói quen ăn uống lành mạnh cho học sinh bao gồm nhưng không giới hạn ở chương trình giảng dạy, thể thao, hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, và hoạt động của trường.
Thông báo & Quảng bá Dinh dưỡng	Nhà trường sẽ quảng bá dinh dưỡng tốt bằng hình ảnh hằng ngày và ít nhất một sự kiện tập trung vào dinh dưỡng hằng năm. Trường học phải tuân thủ những nguyên tắc dinh dưỡng nêu trong chính sách này theo cách được thiết kế để tạo điều kiện thuận lợi áp dụng thói quen ăn uống lành mạnh hơn, để đạt và duy trì 100% tuân thủ. Thông báo công khai về chính sách và đánh giá sẽ được thực hiện hằng năm thông qua sổ tay học sinh và nhân viên, tin nhắn toàn Học khu, báo cáo hằng năm và trang web của học khu.
Hoạt động Thể chất	Học khu sẽ khuyến khích và hỗ trợ các hoạt động do học sinh khởi xướng làm mẫu phù hợp với lứa tuổi, bao gồm hoạt động thể chất hằng ngày. Học khu sẽ thiết lập mối quan hệ với chương trình và cơ quan cộng đồng, giải trí và thể thao dành cho thanh thiếu niên để điều phối và khen ngợi chương trình hoạt động thể chất.
Hoạt động Sức khỏe	Nhà trường sẽ quảng bá ít nhất một hoạt động sức khỏe cộng đồng mỗi năm.

B. Kế Hoạch Thực Hiện

Mỗi Điều phối viên Sức khỏe Tòa nhà, với hỗ trợ của Ủy ban Cố vấn Sức khỏe Học sinh (SWAC), sẽ tiến hành đánh giá cấp trường dựa trên Chỉ số Sức khỏe Trường học của Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh, sử dụng những công cụ có sẵn thông qua các chương trình như Liên minh vì một Thể hệ Khỏe mạnh hơn [Chương trình Trường học Lành mạnh](#), đồng thời lập kế hoạch hành động và tạo báo cáo tiến độ hằng năm. Đánh giá/báo cáo cấp trường phải hoàn thành trước ngày 30 tháng 9 mỗi năm học và gửi cho Giám đốc Học khu.

C. Thông báo Chính sách Hằng năm

Hằng năm, Học khu sẽ thông báo cho gia đình và công chúng những thông tin cơ bản về chính sách này, bao gồm nội dung, mọi cập nhật về chính sách và tình trạng thực hiện. Học khu sẽ công bố thông tin này trên trang web của học khu. Thông tin này sẽ bao gồm thông tin liên hệ của (các) quan chức Học khu là chủ tịch Ủy ban Sức khỏe (Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định) và bất kỳ (các) Điều phối viên Sức khỏe Tòa nhà nào, ngoài cách công chúng có thể tham gia vào Ủy ban Cố vấn Sức khỏe Học sinh (SWAC).

D. Đánh giá Tiến độ Ba năm Một lần

Ba năm một lần, Ủy ban Cố vấn Sức khỏe Học sinh (SWAC) sẽ đánh giá:

- Mức độ tuân thủ chính sách chăm sóc sức khỏe của mỗi trường trong Học khu;
- Mức độ Chính sách Sức khỏe Học khu so sánh với các chính sách sức khỏe kiểu mẫu; và
- Mô tả về tiến bộ đạt được các mục tiêu của Chính sách Sức khỏe Học khu.

Ủy ban Cố vấn Sức khỏe Học sinh (SWAC) sẽ đưa ra khuyến nghị để cập nhật Chính sách Sức khỏe Học khu dựa trên kết quả của Chỉ số Sức khỏe Trường học hằng năm và đánh giá ba năm một lần và/hoặc khi ưu tiên của Học khu thay đổi; nhu cầu cộng đồng thay đổi; đáp ứng mục tiêu sức khỏe; khoa học, thông tin và công nghệ y tế mới xuất hiện; và ban hành hướng dẫn hoặc tiêu chuẩn mới của Liên bang hoặc tiểu bang. Hội đồng sẽ xem xét và thực hiện đánh giá đó theo yêu cầu hoặc khi Hội đồng cho là phù hợp.

E. Lưu trữ Hồ sơ

Giám đốc Học khu sẽ lưu giữ hồ sơ liên quan đến Chính sách này, bao gồm ít nhất những nội dung sau:

- Chính sách Sức khỏe Học sinh;
- Đánh giá gần đây nhất về thực hiện chính sách chăm sóc sức khỏe trường học ở địa phương;
- Tài liệu về cách cung cấp đánh giá về Chính sách Sức khỏe Học sinh cho công chúng;
- Tài liệu xác nhận tuân thủ hằng năm với yêu cầu rằng Chính sách Sức khỏe Học sinh, bao gồm mọi cập nhật và đánh giá gần đây nhất về thực hiện Chính sách đã công bố rộng rãi; và
- Tài liệu về những nỗ lực xem xét và cập nhật Chính sách Sức khỏe Học sinh; bao gồm ai đang/đã tham gia từng cập nhật và phương pháp Học khu sử dụng để giúp các bên liên quan biết cơ hội tham gia Ủy ban Cố vấn Sức khỏe Học sinh (SWAC).

F. Tham gia, Tiếp cận và Truyền thông Công đồng

Học khu sẽ truyền thông những cách thức để đại diện của Ủy ban Cố vấn Sức khỏe Học sinh (SWAC) và những người khác có thể tham gia vào quá trình phát triển, thực hiện và đánh giá định kỳ cũng như cập nhật chính sách chăm sóc sức khỏe thông qua nhiều phương tiện phù hợp với học khu đó. Học khu cũng sẽ thông báo cho cha mẹ/người giám hộ về những cải tiến đã thực hiện với bữa ăn ở trường và việc tuân thủ những tiêu chuẩn bữa ăn ở trường, sự sẵn có của chương trình dinh dưỡng trẻ em và cách đăng ký cũng như mô tả và tuân thủ tiêu chuẩn dinh dưỡng của Bữa ăn nhẹ Thông minh trong Trường học.

III. DINH DƯỠNG

A. Bữa ăn tại Trường

Tất cả trường trong Học khu đều tham gia chương trình dinh dưỡng trẻ em của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA), bao gồm Chương trình Bữa trưa Trường học Quốc gia (NSLP) và Chương trình Bữa sáng Trường học (SBP). Các trường trong Học khu cam kết cung cấp bữa ăn tại trường:

- Có thể tiếp cận tất cả học sinh;
- Hấp dẫn và thu hút trẻ em;
- Phục vụ trong môi trường sạch sẽ và dễ chịu;
- Khuyến khích lựa chọn thực phẩm và đồ uống lành mạnh; và
- Đáp ứng hoặc vượt quá yêu cầu về dinh dưỡng hiện hành theo các đạo luật và quy định của địa phương, tiểu bang và Liên bang thiết lập. Học khu cung cấp bữa ăn hoàn lại tại trường đáp ứng tiêu chuẩn dinh dưỡng của USDA, có thể tìm thấy tại:

<https://www.fns.usda.gov/school-meals/nutrition-standards-school-meals>

B. Năng lực Nhân viên và Phát triển Chuyên môn

Tất cả giám đốc, người quản lý và nhân viên chương trình dinh dưỡng trường học đáp ứng hoặc vượt quá yêu cầu tuyển dụng và giáo dục/đào tạo thường xuyên hằng năm theo tiêu chuẩn chuyên môn của USDA dành cho chuyên gia dinh dưỡng trường học, có thể tìm thấy tại:

<https://www.fns.usda.gov/school-meals/professional-standards>

C. Nước uống

Để thúc đẩy quá trình hydrat hóa, cung cấp nước uống miễn phí, an toàn, không mùi vị cho tất cả học sinh ở mọi trường học tại mọi địa điểm và thời gian phục vụ bữa ăn tại trường.

Học sinh được phép mang chai nước đến trường:

1. Làm bằng chất liệu không dễ vỡ;
2. Có nắp đậy chống tràn; và
3. Đổ đầy nước

Hiệu trưởng nhà trường có thể kỷ luật học sinh vì lạm dụng chai nước, phù hợp với chính sách của hội đồng JICD.

D. Thực phẩm, Đồ uống Cạnh tranh và Tiếp thị Giống nhau trong Trường học

“Thực phẩm và đồ uống cạnh tranh” (thực phẩm và đồ uống bán và phục vụ hoặc tiếp thị trong ngày học, nhưng nằm ngoài chương trình bữa ăn tại trường) phải đáp ứng tiêu chuẩn dinh dưỡng Đồ ăn nhẹ Thông minh trong Trường học của USDA, có thể truy cập tại:

<https://www.fns.usda.gov/school-meals/smart-snacks-school>

Những tiêu chuẩn này sẽ áp dụng ở mọi địa điểm và thông qua tất cả dịch vụ bán thực phẩm và đồ uống, có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở lựa chọn gọi món theo thực đơn trong căng tin và máy bán hàng tự động.

Trừ khi có thể quy định ở điểm khác trong Chính sách này, bất kỳ thực phẩm và đồ uống nào tiếp thị hoặc quảng bá cho học sinh trong khuôn viên trường học trong ngày học sẽ đáp ứng hoặc vượt quá tiêu chuẩn dinh dưỡng Đồ ăn nhẹ Thông minh trong Trường học của USDA. Tiếp thị thực phẩm và đồ uống được định nghĩa là quảng cáo và chương trình khuyến mãi khác trong trường học, bao gồm nhưng không giới hạn ở:

- Tên thương hiệu, nhãn hiệu, biểu trưng hoặc thẻ, ngoại trừ khi đặt trên sản phẩm thực phẩm hoặc đồ uống hoặc hộp đựng sản phẩm đó.
- Trưng bày, chẳng hạn như bên ngoài máy bán hàng tự động.
- Thương hiệu, biểu trưng, tên hoặc nhãn hiệu của công ty trên thiết bị trường học, chẳng hạn như biển hiệu, bảng thông báo, bảng điểm hoặc bảng sau (**lưu ý:** không cần phải thay thế ngay những thiết bị này; tuy nhiên, học khu sẽ thay thế hoặc cập nhật bảng điểm hoặc thiết bị lâu bền khác khi hợp đồng hiện tại sắp được gia hạn hoặc trong phạm vi khả năng tài chính theo thời gian để thiết bị tuân thủ chính sách tiếp thị.).
- Thương hiệu, biểu trưng, tên hoặc nhãn hiệu của công ty trên cốc dùng để pha chế đồ uống, bảng thực đơn, máy làm mát, thùng rác và thiết bị dịch vụ thực phẩm khác; cũng như trên áp phích, bìa sách, sách bài tập học sinh hoặc đồ dùng học tập do Học khu trưng bày, phân phối, cung cấp hoặc bán.
- Quảng cáo trên ấn phẩm trường học hoặc thư từ của trường.
- Miễn phí mẫu sản phẩm, thử hương vị hoặc phiếu giảm giá sản phẩm hoặc miễn phí mẫu trưng bày quảng cáo sản phẩm.

Tên thương hiệu, biểu trưng và nhãn hiệu doanh nghiệp dành cho công ty tiếp thị sản phẩm tuân thủ tiêu chuẩn dinh dưỡng Đồ ăn nhẹ Thông minh trong Trường học của USDA sẽ không bị cấm vì họ cung cấp một số mặt hàng thực phẩm hoặc đồ uống không tuân thủ trong dòng sản phẩm của họ.

Tương tự như vậy, hạn chế tiếp thị không áp dụng cho quần áo hoặc ví dụ thể hiện khác bao gồm thông tin thương hiệu cho mặt hàng thực phẩm hoặc đồ uống không tuân thủ.

Khi Học khu, khoa thể thao của trường và hội giáo viên cha mẹ xem xét hợp đồng hiện tại và cân nhắc hợp đồng mới, quyết định mua (và thay thế) thiết bị và sản phẩm phải phản ánh nguyên tắc tiếp thị hiện hành theo chính sách sức khỏe của Học khu thiết lập.

E. Kỷ niệm và Khen thưởng

Tất cả các loại thực phẩm cung cấp trong ngày học trong khuôn viên trường sẽ đáp ứng hoặc vượt quá tiêu chuẩn dinh dưỡng Đồ ăn nhẹ Thông minh trong Trường học của USDA. Không sử dụng thực phẩm và đồ uống làm phần thưởng hoặc giữ lại như một hình phạt vì bất kỳ lý do gì. Ủy ban Cố vấn Sức khỏe Học sinh (SWAC) sẽ cung cấp danh sách ý tưởng tổ chức bữa tiệc lành mạnh cho cha mẹ và giáo viên, bao gồm ý tưởng tổ chức lễ kỷ niệm không có đồ ăn và danh sách các loại thực phẩm và đồ uống đáp ứng tiêu chuẩn dinh dưỡng Bữa ăn nhẹ Thông minh. Khuyến khích giáo viên tổ chức một lễ kỷ niệm sinh nhật hàng tháng.

F. Gây Quỹ Bán Thực phẩm

Thực phẩm và đồ uống đáp ứng hoặc vượt quá tiêu chuẩn dinh dưỡng Đồ ăn nhẹ Thông minh trong Trường học của USDA có thể bán thông qua hoạt động gây quỹ trong khuôn viên trường học trong ngày học. Khuyến khích nhóm gây quỹ chọn những người gây quỹ phi thực phẩm và xem xét ý tưởng gây quỹ lành mạnh. Bất kể điều khoản này, mỗi trường có thể cho phép tối đa chín đợt bán bánh hoặc bán thực phẩm gây quỹ khác thuộc loại thực phẩm không tuân thủ (tức là không đáp ứng tiêu chuẩn Đồ ăn nhẹ Thông minh), mỗi đợt bán hàng không quá một ngày. Từng trường theo dõi và giám sát việc gây quỹ.

G. Quảng bá Dinh dưỡng

Học khu sẽ quảng bá các lựa chọn thực phẩm và đồ uống lành mạnh cho tất cả học sinh trong toàn bộ khuôn viên trường, cũng như khuyến khích tham gia chương trình bữa ăn tại trường. Chương trình quảng bá này sẽ bao gồm.

- Thực hiện ít nhất một hoặc nhiều kỹ thuật quảng bá thực phẩm lành mạnh dựa trên bảng chứng trong chương trình bữa ăn ở trường, sử dụng các phương pháp có trong Phong trào Phòng Ăn trưa Thông minh hơn, có thể tìm thấy tại:

<https://www.smarterlunchrooms.org/scorecard-tools/smarter-lunchrooms-strategies>

- Đảm bảo 100% thực phẩm và đồ uống quảng bá cho học sinh trong ngày học đáp ứng tiêu chuẩn dinh dưỡng Đồ ăn nhẹ Thông minh trong Trường học của USDA. Các kỹ thuật quảng bá bổ sung mà Học khu và từng trường học có thể sử dụng có sẵn thông qua công cụ Smart Food Planner (Lập kế hoạch Tròn Thông minh) của Alliance for a Healthier Generation (Liên minh vì một Thế hệ Khỏe mạnh hơn), có tại:

<https://www.healthiergeneration.org/our-work/business-sector-engagement/improving-access-to-address-health-equity/smart-food-planner>.

H. Giáo dục Dinh dưỡng

Học khu sẽ giảng dạy, làm gương, khuyến khích và hỗ trợ ăn uống lành mạnh cho tất cả học sinh.

- Giáo dục dinh dưỡng sẽ đưa vào chương trình giảng dạy về sức khỏe để giảng dạy diễn ra tuần tự và dựa trên tiêu chuẩn, đồng thời cung cấp cho học sinh kiến thức, thái độ và kỹ năng cần thiết để có cuộc sống khỏe mạnh.
- Áp phích giáo dục dinh dưỡng sẽ dán tại căng tin mỗi trường hoặc trên bảng tin chính của trường nếu không ăn tại căng tin.
- Thông điệp dinh dưỡng nhất quán sẽ phổ biến trong toàn trường.

Trường học nên cung cấp thêm giáo dục dinh dưỡng:

- Được thiết kế nhằm cung cấp cho học sinh những kiến thức và kỹ năng cần thiết để nâng cao và bảo vệ sức khỏe;
- Trong phạm vi có thể thực hiện, lồng ghép vào hoạt động giảng dạy khác trong lớp thông qua các môn học như toán, khoa học, ngữ văn, khoa học xã hội và các môn tự chọn;
- Có thể bao gồm các hoạt động thú vị, phù hợp với sự phát triển, thích hợp về mặt văn hóa và có tham gia, chẳng hạn như trình diễn hoặc học nấu ăn, khuyến mãi, nếm thử, thăm trang trại và vườn trường;
- Quảng bá trái cây, rau củ, sản phẩm ngũ cốc nguyên hạt, sản phẩm từ sữa ít béo và không béo cũng như phương pháp chế biến thực phẩm lành mạnh;
- Nhấn mạnh sự cân bằng calo giữa lượng thức ăn nạp vào và năng lượng tiêu hao (thúc đẩy hoạt động thể chất/tập thể dục);
- Liên kết với chương trình bữa ăn học đường, hoạt động khuyến khích dinh dưỡng tại căng tin, vườn trường, chương trình từ Nông trại đến Trường học, thực phẩm học đường khác và dịch vụ cộng đồng liên quan đến dinh dưỡng;
- Dạy kiến thức về truyền thông, nhấn mạnh vào tiếp thị thực phẩm và đồ uống; và
- Có đào tạo giáo dục dinh dưỡng cho giáo viên và nhân viên khác.

IV. HOẠT ĐỘNG THỂ CHẤT

Học khu sẽ cung cấp giáo dục thể chất phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia và tiểu bang. Hoạt động thể chất trong ngày học (bao gồm nhưng không giới hạn ở giờ giải lao, giờ nghỉ hoạt động thể chất trong lớp học hoặc giáo dục thể chất) **sẽ không bị giữ lại** như hình phạt vì bất kỳ lý do gì.

A. Giờ nghỉ Hoạt động Thể chất trong Lớp học

Ngoài bất kỳ thời gian giải lao nào có trong lịch trình thông thường hằng ngày, học sinh sẽ có **cơ hội định kỳ** để hoạt động hoặc giãn cơ suốt cả ngày. Học khu sẽ khuyến khích giáo viên cho học sinh nghỉ để hoạt động thể chất ngắn 3-5 phút trong và giữa giờ học ít nhất ba ngày mỗi tuần. Những giờ nghỉ hoạt động thể chất này sẽ bổ sung chứ không thay thế cho lớp giáo dục thể chất, giờ giải lao và các giai đoạn chuyển tiếp lớp.

B. Hoạt động Trước và Sau Giờ học

Học khu tạo cơ hội cho học sinh tham gia hoạt động thể chất sau giờ học thông qua câu lạc bộ và thể thao liên trường và nội bộ.

C. Đi bộ và Đạp xe đến Trường

Học khu sẽ chỉ hỗ trợ học sinh đi bộ hoặc đạp xe đến trường nếu hiệu trưởng tòa nhà xác định là an toàn.

V. HOẠT ĐỘNG KHÁC TĂNG CƯỜNG SỨC KHỎE HỌC SINH

Học khu sẽ nỗ lực lồng ghép hoạt động chăm sóc sức khỏe trong toàn bộ khuôn viên trường học, không chỉ trong căng tin hoặc cơ sở giáo dục thể chất và thể thao. Những nỗ lực sẽ được thực hiện để tăng cường sử dụng sản phẩm "xanh" không độc hại với môi trường, sản phẩm tái chế và phân hữu cơ, để giảm tác động của chúng ta đến môi trường. Những nỗ lực sẽ được thực hiện để khuyến khích lớp học ngoài trời. Khuyến khích và quảng bá các hoạt động như vườn trường và sử dụng sản phẩm từ vườn.

VI. HỌC TẬP CHUYÊN NGHIỆP

Khi khả thi, Học khu sẽ tạo cơ hội và nguồn lực cho nhân viên nâng cao kiến thức và kỹ năng thúc đẩy hành vi lành mạnh trong lớp học và trường học.

Pháp Lý

42 U.S.C. 1751, Richard B. Russell National School Lunch Act (Đạo luật Ăn trưa tại Trường học Quốc gia Richard B. Russell)

42 U.S.C. 1771, Child Nutrition Act of 1966 (Đạo luật Dinh dưỡng Trẻ em 1966)

Section 204 of Public Law 108-265, Child Nutrition and WIC Reauthorization Act of 2004 (Mục 204 Luật Công 108-265, Đạo luật Ủy quyền WIC và Dinh dưỡng Trẻ em 2004)

The Healthy Hunger-Free Kids Act of 2010 (Đạo luật Trẻ em Khỏe mạnh Không đói ăn 2010)

7 C.F.R 210, National School Lunch Program (Chương trình Bữa trưa Trường học Quốc gia)

7 C.F.R 220, School Breakfast Program (Chương trình Bữa sáng Trường học)

RSA 189:11-a, Food and Nutrition Programs (Chương trình Thực phẩm và Dinh dưỡng)

N.H. Dept. of Education Administrative Rule Ed 306.04 (a)(20), Wellness (Quy tắc Hành chính Bộ Giáo dục N.H. - Ed 306.04 (a)(20), Sức khỏe)

N.H. Dept. of Education Administrative Rule Ed 306.11 (g), Food and Nutrition Services (Quy tắc Hành chính Bộ Giáo dục N.H. - Ed 306.11 (g), Dịch vụ Thực phẩm và Dinh dưỡng)

N.H. Dept. of Education Administrative Rule Ed 306.38 (b)(1)b, Family and Consumer Science Education Program (middle schools) (Quy tắc Hành chính Bộ Giáo dục N.H. - Ed 306.38 (b)(1)b, Chương trình Giáo dục Khoa học Gia đình và Người tiêu dùng (trung học cơ sở))

N.H. Dept. of Education Administrative Rule Ed 306.40, Health Education Program (Quy tắc Hành chính Bộ Giáo dục N.H. - Ed 306.40, Chương trình Giáo dục Sức khỏe)

Tham chiếu Chéo

[EF - Food Service \(Dịch vụ Thực phẩm\)](#)

[IMAH - Daily Physical Activity \(Hoạt động Thể chất Hằng ngày\)](#)

[JLC - Student Health Services and School Nurses \(Dịch vụ Sức khỏe Học sinh và Y tá Trường học\)](#)